

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **188/2022/HS-ST**

Ngày: 17/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Đức
2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Mai H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2022/HSST ngày 10/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn C1**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại Nam Định; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Vũ Văn Đĩnh, sinh năm: 1966; Họ và tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm: 1966; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

* Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 338 do C an huyện T lập ngày 12/7/2022.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2022. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – C an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

HKTT: G, G, Nam Định

Chỗ ở: Thôn N, Đ, K, Hải Phòng

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

HKTT: Xóm 18, G, G, Nam Định

Chỗ ở: Thôn Đ 2, Đ, K, Hải Phòng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C1 là phụ xe thuê cho anh Phạm Văn T. Khoảng 15 giờ 00 ngày 09/6/2022, anh T giao cho C1 và anh Trịnh Văn C đi chở hải sản giao cho khách ở khu vực thành phố Hà Nội. C có nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải BKS: 18H-009.42 và thu tiền hàng còn C1 phụ trách việc vận chuyển hàng cho khách. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, C1 và C đến khu vực chợ đầu mối L giao hàng cho chị Phương Thị T (sinh năm: 1969, HKTT: 18 hẻm 65/1/2 phố P, P, B, Hà Nội) và anh Nguyễn Minh T (sinh năm: 1975, HKTT: số 51 ngõ 175 H, P, B, Hà Nội). Tại đây, chị Tươi giao cho anh C số tiền 33.000.000 đồng, anh T giao cho anh C số tiền: 107.400.000 đồng. Số tiền của anh T được bọc lại thành gói kích thước khoảng 10 x 20 cm, quấn băng dính màu vàng, bên trên ghi chữ “T”. Anh C cầm tất cả số tiền trên cất tại vị trí phía sau ghế lái xe ô tô.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 10/6/2022, anh C1 và C đến khu vực chợ T, T, Hà Nội để giao hàng. Tại đây, anh C một mình đi thu tiền của khách còn C1 ngồi lại trên xe trông hàng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền hàng anh C cất ở khu vực phía sau ghế lái. C1 liền lật ghế lái lên lấy 01 bọc tiền dán băng dính màu vàng bên trên có ghi chữ “T” rồi tắt điện thoại và bỏ đi khỏi chợ T. Sau khi trộm tiền, C1 kiểm tra và đếm tổng số tiền trộm cắp được là 107.400.000 đồng (một trăm linh bảy triệu bốn trăm nghìn đồng). Trong đó, gồm: 10.000.000 đồng tiền mệnh giá 500.000 đồng, 80.000.000 đồng tiền mệnh giá 200.000 đồng và 17.400.000 đồng tiền mệnh giá 100.000 đồng. Số tiền này C1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến 09 giờ 00 ngày 06/7/2022, C1 đến cơ quan công an huyện T, thành phố Hà Nội để đầu thú. T hành dẫn giải, C1 đã chỉ được vị trí C1 lấy trộm bọc tiền tại khu vực bãi xe chợ đầu mối T thuộc xã T, T, Hà Nội.

Tại cơ quan CSĐT – C an huyện T, Vũ Văn C1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của C1 phù hợp với các tài liệu do Cơ quan Điều tra thu thập được.

Về dân sự: Anh Trịnh Văn C yêu cầu Vũ Văn C1 bồi thường số tiền 107.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS-TT ngày 06/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Vũ Văn C1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã C bố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn C1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 40-46 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Buộc Vũ Văn C1 phải bồi thường cho anh Trịnh Văn C số tiền 107.400.000 đồng.

Về vật chứng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 10/6/2022, tại chợ T thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, Vũ Văn C1 đã trộm cắp của anh Trịnh Văn C tổng số tiền 107.400.000 đồng đang để ở phía sau ghế lái xe ô tô BKS 18H-009.42. Đến 09 giờ 00 ngày 06/7/2022, Vũ Văn C1 đã tự đến C an huyện T để đầu thú.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn C1 đã trên 18 tuổi, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng xuất phát từ tư cách đạo đức kém và muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bị cáo đã lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, mục đích thu lợi, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản và trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi lượng hình, có xét đến bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Vì vậy, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách kHn hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Vũ Văn C1 phải bồi thường cho anh Trịnh Văn C số tiền 107.400.000 đồng.

[5] Xử lý vật chứng: không có.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C1 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2022.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng của vụ án: không có.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Vũ Văn C1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.370.000 đồng án phí bồi thường thiệt hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN THẮNG